KINH NGHIỆM CỦA TRUNG QUỐC TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TÔN GIÁO VÀ GỢI Ý ĐỐI VỚI VIỆT NAM

PHẠM THANH HẰNG (*)

Bài viết tập trung phân tích những kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo kể từ sau cải cách mở cửa (1982) cho đến nay, từ đó rút ra những gợi ý hữu ích cho Việt Nam trên cả hai phương diện: Chính diện và phản diện.

Trung Quốc và Việt Nam là hai nước láng giềng, có chế độ chính trị, có nền văn hóa khá tương đồng. Ngày nay, cả hai nước đều đang kiên trì con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản tiến hành cải cách, mở cửa, thực hiện công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước. Trung Quốc và Việt Nam cũng là những quốc gia đa dân tộc, đa tôn giáo. Xuất phát từ những điểm tương đồng như vậy, việc nghiên cứu những kinh nghiệm thành công cũng như thất bại trong chính sách tôn giáo và thực tiễn công tác tôn giáo của Trung Quốc, từ đó rút ra những gợi ý cho Việt Nam có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Đảng Cộng sản Trung Quốc đã từng vấp phải những sai lầm nghiêm trọng trong nhận thức cũng như trong ứng xử với tôn giáo, đó là thời kỳ "Đại cách mạng văn hóa" diễn ra trong khoảng 10 năm (1966 - 1976). Đây là thời kỳ mà khuynh hướng "tả khuynh" trong công tác tôn giáo phát triển đến đỉnh điểm, Đảng Cộng sản Trung Quốc thậm chí còn đưa ra khẩu hiệu "*nhiệm vụ của Đảng Cộng sản là tiêu diệt tất cả các tôn giáo*". Hệ lụy của cuộc "Đại cách mạng văn hóa" là rất lớn, khiến cho công tác tôn giáo của Đảng Cộng sản Trung Quốc lúc bấy giờ hoàn toàn bị xóa bỏ. Dẫn chứng là, các cơ sở thờ tự của tôn giáo trong cả nước bị đóng cửa; quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của quần chúng nhân dân bị tước đoạt, tín đồ tôn giáo bị tàn sát; mọi hoạt động tôn giáo công khai đều bị đình chỉ.

Tuy nhiên, cải cách mở cửa đã thổi một làn gió mới vào sinh hoạt tôn giáo tại Trung Quốc. Thái độ của Nhà nước và xã hội Trung Quốc đối với tôn giáo trở nên khoan dung hơn. Nhìn lại những sai lầm trong "Đại cách mạng văn hóa", Đảng Cộng sản Trung Quốc thấy rằng không thể khích lệ tôn giáo truyền bá và phát triển ở Trung Quốc, nhưng cũng không thể đàn áp, thủ tiêu tôn giáo. Do đó, Trung Quốc chủ trương thừa nhận sự tồn tại của tôn giáo như một quy luật khách quan, đồng thời kiểm soát, điều hành tôn giáo dựa trên chính sách ứng xử kết hợp với biện

(*) Tiến sĩ, Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Tín ngưỡng, Học viện Chính tri Quốc gia Hồ Chí Minh

pháp quản lý hành chính. Năm 1982 được coi là dấu mốc quan trọng đánh dấu quá trình tái nhận thức vấn đề tôn giáo, phát triển và hoàn thiện chính sách, pháp luật về tôn giáo ở Trung Quốc. Đảng Cộng sản Trung Quốc đã đề ra một loạt quan điểm, chính sách, nhằm khắc phục những sai lầm ở giai đoạn trước, cụ thể như: Tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng; tích cực hướng tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội; kiên trì nguyên tắc "độc lập, tự chủ, tự xây dựng giáo hội"; quản lý cơ sở thờ tự và hoạt động tôn giáo bằng pháp luật;...

1. Tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng có thể coi là chính sách nhất quán, kiên định, lâu dài của Đảng Cộng sản Trung Quốc, thể hiện xuyên suốt trong các văn kiện của Đảng và Hiến pháp của Nhà nước. Đảng Cộng sản Trung Quốc cho rằng điểm căn cốt mà chính sách tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng hướng tới là nhằm đoàn kết toàn thể quần chúng có tôn giáo, tín ngưỡng và quần chúng không có tôn giáo, tín ngưỡng vào một mặt trận chung, tập hợp ý chí và sức mạnh của họ trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội mang đặc sắc Trung Quốc, phấn đấu xây dựng một nhà nước xã hội chủ nghĩa hiện đại hóa, giàu mạnh, dân chủ, văn minh, hài hòa ở Trung Quốc.

Tuy vậy, trên thực tế, tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng ở Trung Quốc liệu có thể được thực hiện tốt khi đây là nguyên tắc chỉ được thực hiện trong phạm vi 5 tôn giáo được Đảng Cộng sản và Nhà nước Trung Quốc thừa nhận chính thức (đó là Phật giáo, Đạo giáo, Islam giáo, Công giáo và Tin Lành)? Ngoài 5 tôn giáo đó, các tổ chức tôn giáo khác đều bị coi là giáo hội ngầm và giáo phái phản động, không nhận được sự bảo hộ của Nhà nước Trung Quốc.

Ngoài ra, tôn trọng và bảo vệ quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng chỉ giới hạn đối với những người không phải là Đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc. Văn kiện số 19 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc ngày 31 - 3 - 1982 nêu rõ: "Đảng viên Đảng Cộng sản không được có tôn giáo, tín ngưỡng, không được tham gia vào các hoạt động tôn giáo, những người không giữ nguyên tắc này thì nên rút khỏi Đảng". Như vậy, ngay chính trong quan điểm tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân do Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra đã có sự mâu thuẫn. *Một mặt*, Đảng Cộng sản Trung Quốc và Nhà nước Trung Quốc xác định: "Công dân nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa được hưởng quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng"(1). *Mặt khác*, Đảng Cộng sản Trung Quốc lại không công nhận quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng đối với đảng viên Đảng Cộng sản Trung Quốc, mặc dù người đó là công dân của nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa. Rõ ràng, đây là một mâu thuẫn trong quan điểm của Đảng Cộng sản Trung Quốc về quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng.

---

(1) *Toàn tập Hiến pháp thế giới*, quyển thượng. Nxb Phát thanh truyền hình Trung Quốc, 1989, tr.88.

2. Tích cực hướng tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội là một trong những thành quả lý luận quan trọng nhất của Đảng Cộng sản Trung Quốc, góp phần làm phong phú và phát triển quan điểm về tôn giáo của chủ nghĩa Mác - Lênin. Có thể thấy, hướng tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội là luận điểm khoa học được đúc kết từ bài học kinh nghiệm lịch sử trong giải quyết vấn đề tôn giáo của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Điều này cho thấy nhận thức ngày càng đầy đủ và chín muồi của Đảng Cộng sản Trung Quốc đối với vấn đề tôn giáo trong điều kiện lịch sử xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nội dung cơ bản của quan điểm tích cực hướng tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội có thể khái quát thành: Yêu nước, tuân thủ pháp luật, đoàn kết, tiến bộ.

Yêu nước chính là yêu Tổ quốc xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc. Bất cứ công dân nào, dù có tôn giáo, tín ngưỡng hay không có tôn giáo, tín ngưỡng cũng đều cần phải tham gia bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ sự an toàn của quốc gia, coi trọng lợi ích tối cao của quốc gia và lợi ích chung của cả dân tộc.

Tuân thủ pháp luật tức là mọi hành động và việc làm của công dân đều phải dựa trên quy định của Hiến pháp và pháp luật cũng như phương châm, chính sách của Đảng Cộng sản và Nhà nước Trung Quốc. Cho dù là người có tôn giáo, tín ngưỡng hay không có tôn giáo, tín ngưỡng, đã là công dân Trung Quốc thì đều được hưởng quyền lợi như nhau và đi kèm với đó là nghĩa vụ tuân thủ pháp luật như nhau.

Đoàn kết là chung sống hòa thuận trên cơ sở tôn trọng lẫn nhau và hợp tác cùng phát triển giữa quần chúng có tôn giáo, tín ngưỡng và quần chúng không có tôn giáo, tín ngưỡng, giữa các tôn giáo và các giáo phái.

Tiến bộ là việc các tôn giáo cần giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp của mình, bên cạnh đó cần điều chỉnh, cải cách những nhân tố không còn phù hợp với sự phát triển của thời đại và sự tiến bộ của xã hội.

Như vậy, quan điểm tích cực hướng tôn giáo thích ứng với chủ nghĩa xã hội trong điều kiện Trung Quốc xây dựng chủ nghĩa xã hội thực chất là việc Đảng Cộng sản Trung Quốc và Nhà nước Trung Quốc dựa trên cơ sở chính sách tự do tôn giáo, tín ngưỡng định hướng tôn giáo tiến hành tự điều chỉnh và cải cách nhằm phát huy những nhân tố tích cực, hạn chế những nhân tố không còn phù hợp, xác lập vị trí thích hợp của các tôn giáo trong xã hội để phục vụ cho sự phát triển và tiến bộ xã hội. Đây là quan điểm có nhiều giá trị tích cực, tiến bộ nhằm định hướng giới chức sắc, tín đồ các tôn giáo phối hợp, thích ứng và đồng hành cùng chủ nghĩa xã hội, có thể được tham khảo trên phương diện lý luận chính sách đối với Việt Nam.

3. Kiên trì nguyên tắc độc lập, tự chủ, tự xây dựng là quan điểm nhất quán của Trung Quốc. Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm lịch sử, Đảng Cộng sản Trung Quốc cho rằng, kiên trì nguyên tắc độc lập, tự chủ, tự xây dựng là lựa chọn đúng đắn của các tôn giáo ở Trung Quốc; là sự thể hiện chủ quyền quốc gia và độc lập dân tộc trên

lĩnh vực tôn giáo, là điều kiện cơ bản cho sự phát triển lành mạnh của các tôn giáo ở Trung Quốc. Đây là quan điểm đặc sắc mà Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra với mục đích chủ yếu nhằm xử lý mối quan hệ đối ngoại trong lĩnh vực tôn giáo, ngăn chặn có hiệu quả hoạt động lợi dụng tôn giáo của các thế lực nước ngoài.

Tuy nhiên, bên cạnh mặt tích cực mà chính sách tôn giáo này đem lại, Trung Quốc hiện đang phải đối mặt với nhiều vấn đề thách thức từ phía Giáo hội Công giáo ngầm và Hội thánh Tin Lành tư gia. Đối với Công giáo, do Trung Quốc cắt đứt quan hệ chính trị, tài chính, nhân sự với Vatican, tiến hành tự tấn phong giám mục nên bên cạnh sự tồn tại của Giáo hội Công giáo yêu nước Trung Quốc do Chính phủ Trung Quốc bảo hộ, còn có sự tồn tại của "Giáo hội Công giáo ngầm" nằm dưới sự chỉ đạo của Tòa Thánh Vatican. Đối với Tin Lành, ngoài tổ chức Tin Lành yêu nước Tam tự thống nhất trên toàn đất nước Trung Quốc, còn có hoạt động của "Hội thánh Tin Lành tư gia" không nằm trong sự quản lý của Chính phủ Trung Quốc nhưng tốc độ phát triển nhanh và lưu truyền khá rộng trong xã hội. Điều này đang đặt ra nhiều vấn đề nan giải đối với công tác quản lý nhà nước về tôn giáo của các cấp chính quyền nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

4. Phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo yêu nước là một trong những chính sách quan trọng mà Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra, bởi Đảng Cộng sản Trung Quốc cho rằng "tổ chức tôn giáo yêu nước là cầu nối liên kết giữa Đảng và Nhà nước với quần chúng tín đồ, là lực lượng quan trọng góp phần củng cố sự đoàn kết của quần chúng tín đồ và tạo dựng sự ổn định của xã hội. Phát huy vai trò và tính tích cực của các tổ chức tôn giáo yêu nước là bảo đảm quan trọng cho việc quán triệt thực hiện tốt chính sách tôn giáo của Đảng, bảo đảm cho các tôn giáo hoạt động bình thường trong khuôn khổ của pháp luật và chính sách"(2).

Có thể dễ dàng nhận thấy, đây là chính sách được Đảng Cộng sản Trung Quốc đề ra với mục đích chính là nhằm tăng cường mối quan hệ đoàn kết, gắn bó giữa Đảng và Nhà nước với quần chúng tín đồ. Tuy nhiên, thực tế lại không hoàn toàn như vậy. Đảng Cộng sản Trung Quốc chủ trương "thiết chế hóa tôn giáo", lập ra các tổ chức giáo hội yêu nước thuộc 5 tôn giáo chính và do Đảng, Chính phủ trực tiếp bảo hộ, hoạt động theo nguyên tắc "Tam tự". Ở đây, thực chất của việc phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo yêu nước là Đảng Cộng sản Trung Quốc muốn thông qua các tổ chức này để nắm quyền lãnh đạo các tôn giáo từ bên trong; khống chế quy mô hoạt động của các tôn giáo; ngăn cản sự tham gia của tôn giáo vào các hoạt động xã hội như văn hóa, giáo dục, từ thiện xã hội; cắt đứt mối liên hệ của các nhóm tôn giáo với các tổ chức tôn giáo nước ngoài(3).

Mặt khác, trong phát huy vai trò của

(2) Hùng Khôn Tân (chủ biên), Cao Mai, Mã Thủ Đồ, Nghiêm Khánh (phụ chủ biên). *Lý luận tôn giáo và chính sách tôn giáo*. Nxb Đại học Nhân dân Trung ương, Bắc Kinh, 2008, tr.354.

(3) Xem: Lưu Bành. *Về những vấn đề tôn giáo của Trung Quốc*. Nguồn: http://shengenwang. com.

các tổ chức tôn giáo yêu nước, Đảng Cộng sản Trung Quốc đặt ra yêu cầu cụ thể là ủng hộ và khuyến khích các tổ chức tôn giáo chủ động triển khai các công việc nội bộ của tôn giáo mình. Tuy nhiên, trên thực tế, Nhà nước Trung Quốc lại sử dụng quyền lực của Nhà nước để kiểm soát các nhóm tôn giáo, tự cho mình quyền can thiệp vào việc phong tước, phong phẩm cho các chức sắc tôn giáo, một điều hiếm khi xảy ra trong văn hóa lập pháp tôn giáo của các nước trên thế giới. Ở Trung Quốc, việc tấn phong giám mục của Giáo hội Công giáo yêu nước hay việc công nhận người đứng đầu Phật giáo Tạng truyền (Lạt Ma giáo), v.v. đều có sự can thiệp của cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo thuộc Quốc Vụ Viện nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa(4).

Ngoài ra, Nhà nước Trung Quốc còn can thiệp sâu vào nhiều công việc nội bộ khác của các tôn giáo như: Thu chi tài chính, sự phát triển của tín đồ, quy mô, phương thức hoạt động của các tôn giáo(5); quyết định nội dung thần học trong các trường đào tạo chức sắc tôn giáo, điều tra hình sự cá nhân nhà tu hành và không cho phép giáo hội có quyền xuất bản, truyền thông(6).

Hiện nay, theo nghiên cứu của các học giả Trung Quốc, chính sự kiểm soát tôn giáo một cách quá mức của Đảng Cộng sản Trung Quốc đã dẫn tới sự hình thành của ba loại thị trường tôn giáo, đó là: *Thị trường đỏ* gồm các tổ chức, quần chúng tín đồ và hoạt động tôn giáo hợp pháp; *thị trường đen* gồm các tổ chức, quần chúng tín đồ và hoạt động tôn giáo bất hợp pháp; *thị trường xám* là thị trường chưa được phân định rõ ràng, nửa hợp pháp, nửa bất hợp pháp, chủ yếu chỉ các nhóm giáo phái thuộc năm tôn giáo lớn và cộng đồng tín ngưỡng dân gian vốn không được thừa nhận. Theo đó, các học giả cho rằng, việc gia tăng điều tiết, khống chế tôn giáo không làm giảm sự phát triển của các tôn giáo mà chỉ dẫn tới việc "thị trường tôn giáo" ở Trung Quốc ngày càng phức tạp.

5. Củng cố và phát triển Mặt trận Thống nhất yêu nước giữa Đảng Cộng sản Trung Quốc với giới tôn giáo. Đảng Cộng sản Trung Quốc luôn coi Mặt trận Thống nhất yêu nước là bộ phận quan trọng của phương châm, chính sách của Đảng; coi việc củng cố và phát triển Mặt trận Thống nhất yêu nước là chiến lược lâu dài của Đảng nhằm phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, là sự thỏa hiệp với giới tôn giáo nhằm xoa dịu các vấn đề có liên quan đến tôn giáo.

Tuy nhiên, trong thực tiễn công tác tôn giáo hiện nay, liệu có thể duy trì và phát triển Mặt trận Thống nhất yêu nước như đã đề cập khi mà những hoạt động của các giáo hội ngầm của Công giáo, Hội Thánh tư gia của Tin Lành hay Đạo sĩ tại gia của Đạo giáo vẫn hết sức sôi động hay không? Những cuộc xung đột dân tộc, tôn giáo diễn ra thường xuyên ở khu tự trị Tây Tạng, Tân Cương đang khiến cho Đảng Cộng

(4) Xem: Võ Kim Quyên (chủ biên). *Tôn giáo và đời sống hiện đại, t.5*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2008, tr.93-96.

(5) Xem: Lưu Bành. *Về những vấn đề tôn giáo của Trung Quốc*. Nguồn: http://shengenwang. com.

(6) Xem: Đỗ Quang Hưng. *Nhà nước, Giáo hội và chính sách tôn giáo ở Việt Nam* Nxb Công an nhân dân, Hà Nội, 2014, tr.418.

sản Trung Quốc phải đau đầu trong chính sách cũng như trong ứng xử với Phật giáo Tây Tạng và Islam giáo. Việc Đạt Lai Lạt Ma buộc phải sống lưu vong ở nước ngoài cùng những động thái của Chính phủ Trung Quốc nhằm thắt chặt an ninh tại Tây Tạng, Tân Cương; thái độ bất bình của chức sắc, nhà tu hành đối với chính sách cực đoan của giới chức Trung Quốc trong những năm qua cho thấy các cuộc xung đột, mâu thuẫn dân tộc, tôn giáo tại đây vẫn chưa có chiều hướng lắng xuống. Những điều này đủ cho chúng ta thấy quan điểm về xây dựng Mặt trận Thống nhất yêu nước với giới tôn giáo ở Trung Quốc vẫn còn nhiều vấn đề cần phải xem xét.

6. Quản lý cơ sở thờ tự và hoạt động tôn giáo bằng pháp luật

Quản lý cơ sở thờ tự và hoạt động tôn giáo bằng pháp luật là quan điểm quan trọng của Đảng Cộng sản Trung Quốc nhằm pháp chế hóa hoạt động tôn giáo.

Tuy nhiên, trong lịch sử, khi giải quyết các vấn đề tôn giáo, Đảng Cộng sản Trung Quốc và Nhà nước Trung Quốc đã từng mắc phải những sai lầm nghiêm trọng do chưa thực hiện tốt chính sách tự do tôn giáo, tín ngưỡng và chưa tiến hành quản lý tôn giáo dựa trên pháp luật, pháp quy tôn giáo, từ đó dẫn đến hiện tượng rối loạn trong công tác quản lý. Cách hành xử với các tôn giáo trong "Đại cách mạng văn hóa" là một minh chứng cụ thể. Hơn nữa, công tác quản lý này cho đến nay vẫn khó có thể đạt được hiệu quả khi mà ở Trung Quốc vẫn đang thiếu vắng một bộ luật tổng hợp về tôn giáo có khả năng giải quyết mọi lĩnh vực của đời sống tôn giáo do Hội nghị đại biểu nhân dân toàn quốc thông qua. Suy cho cùng, các văn kiện của Đảng, pháp quy, điều lệ tôn giáo không thể thay thế cho một bộ luật tôn giáo hoàn chỉnh. Chính sự chậm trễ của luật pháp về tôn giáo ở Trung Quốc so với những bước biến chuyển mau lẹ của tôn giáo và đời sống tôn giáo đã dẫn đến nhiều tranh chấp khó điều hòa giữa Chính phủ với các tổ chức tôn giáo trong những năm qua.

Từ việc phân tích những kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo trên đây, chúng ta có thể rút ra một số gợi ý đối với Việt Nam như sau:

Một là, tôn trọng quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân. Thực tiễn lịch sử ở cả Trung Quốc và Việt Nam đều đã chứng minh, khi nào Đảng Cộng sản quán triệt thực hiện nguyên tắc tự do tôn giáo, tín ngưỡng thì khi đó vấn đề tôn giáo được giải quyết tốt; ngược lại, khi quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng bị xâm hại sẽ gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với xã hội. Vì thế, chúng ta cần phải tiếp tục kiên trì và quán triệt sâu rộng chính sách tự do tôn giáo, tín ngưỡng nhằm phát huy tối đa sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc cho sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Hai là, tích cực định hướng giới tôn giáo phục vụ cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Quá trình đổi mới nhận thức về tôn giáo ở Trung Quốc và Việt Nam đều cho thấy tôn giáo không chỉ là hình thái ý thức xã hội mà còn là thực thể xã hội, có vai trò và chức năng xã hội nhất định. Tôn giáo có vai trò quan trọng trong các lĩnh vực đạo đức,

văn hóa, y tế, giáo dục, từ thiện xã hội... và việc giải quyết tốt vấn đề tôn giáo góp phần vào sự ổn định chính trị của đất nước. Tôn giáo có khả năng thích ứng với chủ nghĩa xã hội và đồng hành cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Do vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam cần tạo cơ chế và chính sách phù hợp để các tôn giáo có cơ sở pháp lý tham gia tích cực vào một số lĩnh vực thích hợp của đời sống xã hội, đóng góp cho sự phát triển của tôn giáo nói riêng và của đất nước nói chung. Đối với từng tôn giáo, cần có chính sách cụ thể và có sự điều chỉnh kịp thời ở từng giai đoạn nhất định phù hợp với yêu cầu của thực tiễn.

Ba là, quản lý đất nước và quản lý hoạt động tôn giáo bằng pháp luật. Quản lý đất nước bằng pháp luật là đặc trưng quan trọng của xã hội hiện đại. Hiện nay, Trung Quốc và Việt Nam đều đang thực hiện theo mô hình quản lý đất nước và quản lý hoạt động tôn giáo bằng pháp luật. Hướng đi tương lai của chúng ta là cần quản lý hoạt động tôn giáo bằng pháp luật, trước hết cần coi trọng, bảo đảm quyền lợi của quần chúng tín đồ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các tổ chức tôn giáo, sau đó, cần phải dựa trên cơ sở pháp luật để giải quyết những mâu thuẫn, tranh chấp trong lĩnh vực tôn giáo. Mục đích của quản lý hoạt động tôn giáo bằng pháp luật chính là "bảo vệ hợp pháp, ngăn chặn phi pháp, đả kích phạm pháp". Pháp luật bảo đảm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng nhưng các tôn giáo cũng cần phải hoạt động trong khuôn khổ của pháp luật, phương châm, chính sách của Đảng và Nhà nước; các hoạt động tôn giáo không thể trái với pháp luật, pháp quy và chính sách hiện hành. Quản lý hoạt động tôn giáo bằng pháp luật trong điều kiện mở cửa hội nhập quốc tế hiện nay, Việt Nam cần phải hết sức cảnh giác và kiên quyết ngăn chặn mọi hoạt động lợi dụng tôn giáo của các lực lượng thù địch.

Trong bối cảnh mở cửa và hội nhập quốc tế hiện nay, Việt Nam cần tiếp tục thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo, tín ngưỡng của công dân, hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tôn giáo tham gia vào hoạt động đối ngoại nhân dân, nhằm tăng cường sự hiểu biết của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, bạn bè quốc tế và các tổ chức tôn giáo trong khu vực cũng như trên thế giới về chính sách tôn giáo và tình hình tôn giáo ở Việt Nam; thực hiện tốt chính sách đối với cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, trong đó có việc chăm lo đời sống tôn giáo, tín ngưỡng cho kiều bào, giúp họ tin tưởng vào chính sách đổi mới nói chung và chính sách tự do tôn giáo, tín ngưỡng nói riêng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Việt Nam. Trong thời gian tới, chúng ta cần hướng hoạt động đối ngoại tôn giáo vào việc thúc đẩy quan hệ ngoại giao của Nhà nước Việt Nam với các nước trong khu vực và thế giới, đồng thời góp phần giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo an ninh quốc gia, độc lập dân tộc và chủ quyền của đất nước, tạo những điều kiện quốc tế ngày càng thuận lợi cho công cuộc xây dựng một nước Việt Nam vững mạnh trong khối đại đoàn kết dân tộc vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.❑